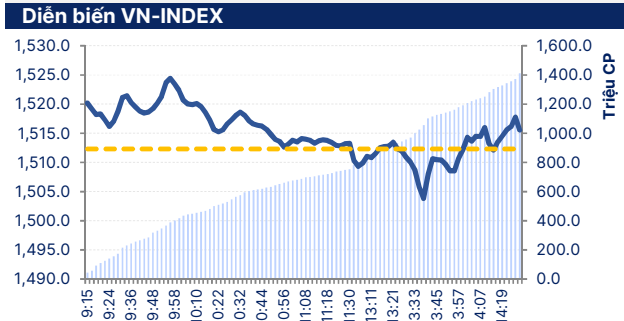


Phiên giao dịch ngày:

24/7/2025

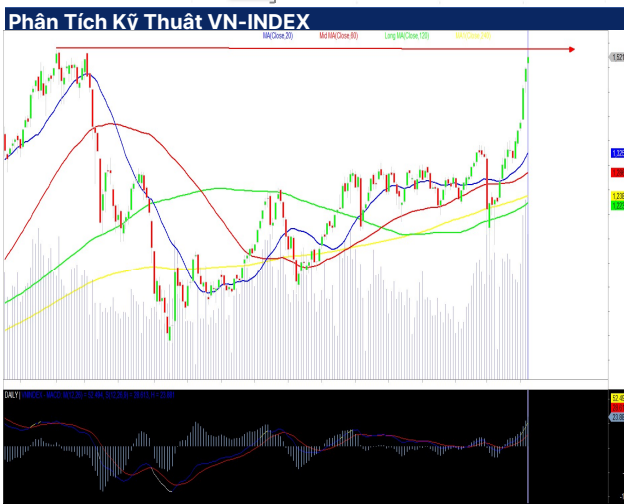
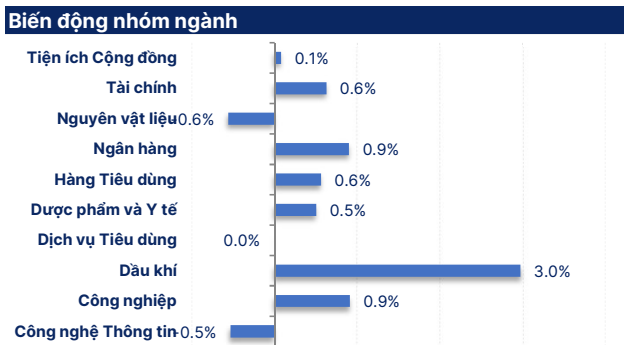
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,521.02	250.67
% Thay đổi Index	↑ 0.58%	↑ 0.54%
KLGD (CP)	1,480,574,749	137,298,168
GTGD (tỷ đồng)	36,915.04	2,563.16
% Thay đổi GTGD	-3.40%	-14.02%



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-93.24	VCB	VIX	95.75
-109.92	FPT	SHB	106.03
-207.18	VHM	VNM	176.27
-285.63	MSN	SSI	179.31
-388.44	HPG	HDB	474.59

GT Bán : -5229.72 5021.39 : GT Mua



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên chịu áp lực điều chỉnh với thanh khoản khá đột biến ở VN30, tâm lý thị trường trở nên thận trọng hơn. Thị trường giao dịch với diễn biến chậm trong phiên sáng, thanh khoản giảm khá mạnh so với phiên trước. Thị trường sau đó chịu áp lực rung lắc mạnh đầu phiên chiều. VN-INDEX kiểm tra lại 1.500 điểm và bật tăng trở lại với thanh khoản tăng tốt. Kết phiên VN-INDEX tăng 8,71 điểm (+0,58%) lên mức 1.521,02 điểm, vượt lên mốc tâm lý 1.500 điểm, hướng đến giá cao nhất lịch sử tháng 1/2022. Trong khi VN30 tăng 8,22 điểm (+0,50%) lên mức 1.661,24 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tích cực, mức độ phân hóa gia tăng mạnh hơn với 184 mã tăng giá. Nổi bật ở các nhóm mã tích lũy chưa tăng nhiều như dầu khí, khu công nghiệp, cao su, bảo hiểm, các mã ngân hàng. Phân hóa mạnh ở các nhóm ngành khác khi kết quả kinh doanh đã dần công bố với 131 mã giảm giá và 59 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, duy trì ở mức cao, với khối lượng giao dịch trên HOSE giảm -3,7% so với phiên trước. Áp lực bán giá cao gia tăng ở nhiều mã có giai đoạn tăng mạnh giá tăng, đồng thời vẫn gia tăng khá đột biến ở nhiều mã có giai đoạn tích lũy tốt, chưa tăng nhiều, kết quả kinh doanh tích cực. Khối ngoại bán ròng với giá trị -208,3 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411F8000 +2,50 điểm (+0,15%), đóng cửa tại 1.655,50 điểm. Chênh lệch -5,73 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2509 VN30F2512 411G3000 chênh lệch từ -11,23 điểm đến -27,23 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -8,99% so với phiên trước, nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của 411F8000, khả năng tiếp tục dao động quanh vùng 1.650 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 53.516 cao hơn so với phiên gần nhất là 51.571 cho thấy xu hướng gia tăng nhẹ các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX tăng trưởng trên hỗ trợ tâm lý 1.500 điểm. Diễn biến thị trường vẫn rất mạnh mẽ, VN-INDEX tiếp tục được kỳ vọng hướng đến giá cao nhất lịch sử tháng 1/2022 quanh 1.537 điểm. Trong khi VN30 đang kiểm tra lại vùng giá 1.670 điểm và vẫn có rủi ro cần điều chỉnh kiểm tra lại vùng giá đỉnh lịch sử năm 2021. Thị trường trong giai đoạn cập nhật kết quả kinh doanh quý II/2025. Phân hóa với những điểm nhấn nổi bật, tăng giá tốt ở các mã có thông tin tích cực, tích lũy tốt.

VN-INDEX đang hướng đến vùng giá cao nhất lịch sử 1.530 điểm - 1.537 điểm. Các vị thế mua, giao dịch có tính chất luân chuyển ngắn hạn, dựa trên thông tin kết quả kinh doanh quý II. Diễn biến ngắn hạn cho thấy, dòng tiền ngắn hạn đang suy giảm. Nhiều mã đang chịu áp lực bán ngắn hạn sau giai đoạn tăng nóng và khi kết quả kinh doanh quý II/2025 đã công bố. Cần lưu ý sau tháng 7/2025 thị trường sẽ đi vào giai đoạn trống thông tin. Đồng thời có nhiều nhóm ngành tăng trưởng tốt trong quý II, một phần đến từ tăng cường xuất nhập khẩu trước thời điểm chính thức áp thuế đối ứng. Do đó kết quả kinh doanh, tăng trưởng xuất nhập khẩu có thể rất khó dự báo trong quý III khi thuế quan bắt đầu được áp dụng. Ưu tiên đánh giá kỹ các giao dịch đầu cơ, đánh giá rủi ro đối với danh mục hiện tại. Chúng tôi bắt đầu giảm tỉ trọng ngắn hạn, thực hiện hóa từng phần lợi nhuận đối với các mã đạt kỳ vọng, bắt đầu dần suy yếu khi VN-INDEX hướng đến vùng giá đỉnh lịch sử tháng 1/2022.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
FOX	73.84	64-66	77-79	62	12.5	14.2%	17.1%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

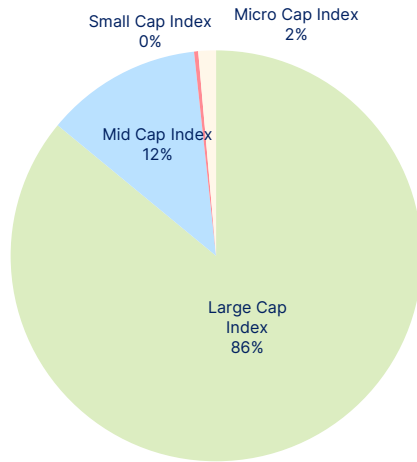
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.60	15.1	20-21	16	10.0%	Nắm giữ
24/04/2025	SAB	49.00	46	59-61	47.5	6.5%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	156.60	130.8	165-170	150	19.7%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	41.05	32.3	39.5-40.5	39	27.1%	Nắm giữ
11/6/2025	PAC	32.90	23.9	34-36	33	37.7%	Bán 1/2
11/6/2025	FPT	111.10	100.9	128-132	110	10.1%	Nắm giữ
3/7/2025	HDB	27.60	22.4	30.5-32	26	23.2%	Nắm giữ
4/7/2025	VTP	120.40	118.3	138-140	122	1.8%	Nắm giữ
4/7/2025	POW	14.00	13.25	16-17	13.5	5.7%	Nắm giữ
17/07/2025	HDG	28.05	26.8	34-36	27	4.7%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

Hàn Quốc và Mỹ hủy đàm phán thương mại cấp cao vào phút chót	Hãng tin Yonhap dẫn thông báo từ Bộ Tài chính Hàn Quốc cho biết ngày 24/7, vòng đàm phán thương mại cấp cao giữa Hàn Quốc và Mỹ, dự kiến diễn ra vào cuối tuần này tại Washington, đã bị hoãn do lịch trình đột xuất của Bộ trưởng Tài chính Mỹ Scott Bessent. Cuộc đối thoại kinh tế cấp cao theo cơ chế "2+2", ban đầu được ấn định vào ngày 25/7, với sự tham gia của Bộ trưởng Tài chính Hàn Quốc Koo Yun Cheol và Bộ trưởng Thương mại Yeo Han Koo cùng với ông Bessent và Đại diện Thương mại Mỹ Jamieson Greer. Cuộc gặp được xem là bước quan trọng trước thời hạn mà Washington đưa ra về việc áp mức thuế quan mới vào ngày 1/8. Động thái này diễn ra trong bối cảnh căng thẳng thương mại gia tăng, khi Mỹ chuẩn bị áp mức thuế đối ứng 25% đối với hàng hóa Hàn Quốc kể từ ngày 1/8, trong đó có các mặt hàng then chốt như ô tô và thép.
Tín dụng tiêu dùng trên địa bàn TPHCM và Đồng Nai tăng 6%	Đến cuối tháng 6/2025, tổng dư nợ tín dụng cho vay tiêu dùng trên địa bàn khu vực Đông Nam Bộ (TPHCM và Đồng Nai mới) đạt khoảng 1.445 triệu tỷ đồng, chiếm 27.1% trong tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn, tăng 6% so với cuối năm 2024 và tăng 13.4% so với cùng kỳ. Phân tích theo địa bàn, dư nợ tín dụng cho vay tiêu dùng tại TPHCM chiếm tỷ trọng cao nhất và vẫn là địa bàn, thị trường lớn của hoạt động cho vay tiêu dùng. Tổng dư nợ tín dụng tiêu dùng trên địa bàn TPHCM đạt 1.343 triệu tỷ đồng, chiếm 93%. Trong khi đó, dư nợ tín dụng tiêu dùng tại Đồng Nai đạt 102 nghìn tỷ đồng, chiếm 7% tổng dư nợ tín dụng tiêu dùng khu vực Đông Nam Bộ. Phân tích theo mục đích sử dụng vốn, tín dụng cho vay mua nhà ở, thuê, thuê mua nhà ở, xây dựng sửa chữa nhà ở, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để xây nhà ở... (với mục đích để ở, để sử dụng) tiếp tục là bộ phận tín dụng tiêu dùng chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng dư nợ cho vay tiêu dùng. Theo đó, dư nợ tín dụng cho vay lĩnh vực này đạt 877.2 nghìn tỷ đồng, chiếm 60.7% tổng dư nợ tín dụng tiêu dùng trên địa bàn.
Kinh doanh bảo hiểm khởi sắc, PVI báo lãi ròng quý 2 tăng 53%	CTCP PVI (HNX: PVI) ghi nhận lãi ròng quý 2/2025 đạt 423 tỷ đồng, tăng 53% so với cùng kỳ năm trước, nhờ hoạt động kinh doanh bảo hiểm tăng trưởng mạnh mẽ. Quý 2, lợi nhuận gộp từ kinh doanh bảo hiểm đạt 485 tỷ đồng, tăng 84% so với cùng kỳ. Động lực chính đến từ doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng 25%, đạt gần 3,588 tỷ đồng, và doanh thu phí nhận tái bảo hiểm gấp đôi lên hơn 3,297 tỷ đồng. Dù chi phí nhượng tái bảo hiểm tăng 65% lên hơn 4,931 tỷ đồng, doanh thu thuần từ hoạt động bảo hiểm vẫn tăng 27%, đạt 2,324 tỷ đồng. Tổng chi phí kinh doanh bảo hiểm tăng 17% lên 1,839 tỷ đồng, trong đó chi phí bồi thường và các chi phí khác lần lượt tăng 11% và 22%. Ngược lại, hoạt động tài chính kém tích cực hơn khi lợi nhuận gộp giảm 4% xuống 223 tỷ đồng, do lỗ chênh lệch tỷ giá và chi phí lãi vay tăng. Tuy nhiên, đà tăng mạnh từ mảng bảo hiểm đã giúp bù đắp cho phần sụt giảm lợi nhuận tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng (chủ yếu do chi phí nhân sự), đưa lãi ròng quý 2 tăng 53% lên 423 tỷ đồng.
Nhựa Tiền Phong báo lãi kỷ lục, cổ phiếu liên tiếp vượt đỉnh	Trong quý 2, doanh thu thuần chạm mốc 1.99 ngàn tỷ đồng, tăng 18%, vượt đỉnh cũ quý 4/2024. Biên lợi nhuận gộp duy trì ổn định ở mức 32%. Cùng với đó, thu nhập tài chính từ lãi tiền gửi, lợi nhuận từ công ty liên doanh/liên kết và tiết giảm chi phí bán hàng đã góp phần củng cố kết quả cuối cùng. Giá hạt nhựa PVC - nguyên liệu đầu vào chính của NTP - duy trì ở vùng thấp suốt từ đầu năm, chỉ nhích nhẹ trở lại trong tháng 6, giúp Doanh nghiệp kéo dài đà tăng trưởng tích cực. Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu NTP đạt 3.26 ngàn tỷ đồng, tăng 24%; trong khi lợi nhuận sau thuế tăng gấp rưỡi lên 532 tỷ đồng, mức cao nhất trong lịch sử hoạt động. Công ty thực hiện được 74% kế hoạch lợi nhuận năm dù mới đi hết nửa chặng đường.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	518,887	17.6%	4,063	15.3	2.5
VIC	439,721	6.9%	2,823	40.7	2.8
VHM	378,703	15.5%	7,767	11.9	1.7
BID	271,727	17.5%	3,643	10.6	1.7
TCB	247,270	14.0%	3,019	11.6	1.5

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	93,454,640	16.6%	2,363	6.2	1.0
HDB	74,268,234	24.8%	3,985	6.7	1.5
LDG	57,432,971	-78.2%	(5,354)	-	1.2
HPG	52,177,470	11.0%	1,628	16.2	1.4
VIX	49,744,415	12.4%	1,385	15.6	1.9

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SJS	↑ 7.0%	9.9%	2,560	54.7	5.3
BBC	↑ 7.0%	7.9%	6,019	11.7	0.9
VSC	↑ 7.0%	7.7%	1,040	19.3	1.2
VPB	↑ 7.0%	7.4%	1,311	6.3	0.4
FIT	↑ 6.9%	1.4%	239	20.6	0.3

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
UIC	↓ -7.0%	16.5%	9,727	5.4	0.9
SMA	↓ -6.4%	8.5%	991	10.2	0.9
YBM	↓ -5.8%	8.3%	1,108	14.0	1.1
FUCTVGF	↓ -5.1%	N/A	N/A	N/A	N/A
CLL	↓ -3.5%	15.9%	2,865	11.9	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	17,599,706	24.8%	3,985	6.7	1.5
SHB	7,120,600	16.6%	2,363	6.2	1.0
SSI	5,649,064	11.3%	1,544	20.9	2.3
VIX	4,360,121	12.4%	1,385	15.6	1.9
EVF	4,050,484	8.7%	1,044	12.6	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-14,898,922	11.0%	1,628	16.2	1.4
MSN	-3,738,402	5.3%	1,518	50.9	2.7
VHM	-2,298,759	15.5%	7,767	11.9	1.7
NVL	-2,165,500	-14.5%	(3,247)	-	0.7
VCG	-1,825,642	5.4%	915	26.6	1.3

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.
Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779